

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 9 - 2022

V/v: “Thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Việt Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Nga; Ông Phan Văn Hoè

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Thanh Niêm – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 04 tháng 7 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Vào năm 2021 tôi và anh Phạm Văn Q có làm thủ tục ly hôn theo Quyết định ly hôn số 92/2021/QĐ-HNGĐST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Trong quyết định ly hôn về phần con chung chúng tôi có thống nhất thoả thuận giao con chung là cháu Phạm Gia T, sinh ngày 28/01/2015 cho anh Phạm Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bản thân tôi đi làm ăn xa nên đồng ý giao con cho anh Q nuôi dưỡng. Trong quá trình nuôi dưỡng thì anh Phạm Văn Q vẫn chăm lo cho con mọi thứ, nhưng chỉ có một vấn đề tôi có nghe con nói lại là anh Q thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống rượu về làm cho cháu sợ, ảnh hưởng tâm lí của cháu, nhiều khi ngủ còn giật mình, rồi còn gây khó dễ cho tôi mỗi lần gặp con, bây giờ tôi đã về làm ăn tại quê nhà nên tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng con. Theo nguyện vọng của con cũng muốn được ở với mẹ. Do vậy, tôi đề nghị Tòa án xem xét mọi khía cạnh vấn đề để giải quyết nguyện vọng của tôi được trực tiếp nuôi dưỡng con. Tôi không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Bản tự khai trình bày ý kiến ngày 19/7/2022, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Văn Q trình bày: Tôi không đồng ý với yêu cầu của cô H về việc giao con là cháu Phạm Gia T, sinh ngày 28/01/2015 cho cô trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bởi vì trong thời gian nuôi dưỡng tôi vẫn chăm lo, bảo đảm cho con mọi thứ từ học hành, ăn uống, ngủ nghỉ... và mọi sinh hoạt trong cuộc sống. Từ khi ly hôn, cô H vẫn không cấp dưỡng được số tiền nào cho tôi để nuôi con, bây giờ mà giao con cho cô H nuôi dưỡng không biết khi nào cô H lại bỏ đi làm ăn xa, không lo được cho con đến nơi đến chốn nên sẽ không đảm bảo được cho con có một cuộc sống tốt. Còn những gì cô H khai là tôi có đánh đập con, hay uống rượu làm ảnh hưởng tới con, làm con sợ thì tôi không đồng ý. Tôi và cô H không con chung sống với nhau nữa thì làm sao cô H hiểu được cuộc sống của bố con tôi. Vì vậy, tôi không đồng ý giao con cho cô H nuôi dưỡng. Mong quý Tòa xem xét giải quyết cho tôi.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về con chung: giao cháu Phạm Gia T cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu

+ Về án phí: Đương sự phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về nội dung: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 92/2021/QĐ-HNGĐST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông tỉnh Đắk Lắk, về con chung: Giao cháu Phạm Gia T, sinh ngày 28/01/2015 cho anh Phạm Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng anh Q không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Đến ngày 04 tháng 7 năm 2022, chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện nội dung đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết giao cháu Phạm Gia T cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên yêu cầu như trên, anh Q không đồng ý với yêu cầu của chị H về việc giao cháu Phạm Gia T cho chị nuôi dưỡng.

Xét điều kiện kinh tế, chỗ ở và thời gian chăm sóc, nuôi con của hai bên thấy rằng: Anh Q làm nghề tự do và chị H làm công nhân may mặc gần nhà và các bên đều khẳng định có điều kiện kinh tế đảm bảo để nuôi con. Như vậy xét về điều kiện kinh tế và chỗ ở thì hai bên đều có điều kiện để nuôi con, tuy nhiên qua tình hình thực tế và căn cứ vào biên bản xác minh ngày 18/8/2022 tại ban tự quản thôn 12, xã H cho biết, anh Phạm Văn Q thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu, mỗi khi uống rượu xong thì tổ chức hát karaoke tới tận khuya, khi uống rượu vào không làm chủ được bản thân nên có quát mắng cháu T, làm cháu sợ ảnh hưởng tâm lý và việc học của cháu, cha mẹ anh Q cũng khuyên bảo anh Q lo làm ăn, bớt rượu chè lại để lo cho con nhưng anh Q không nghe.

Mặt khác tại bản tự khai cháu Phạm Gia T cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, chị H khai sẽ tự chăm sóc, đảm bảo tốt hơn về mọi mặt thể chất và tinh thần cho con. Vấn đề này cũng phù hợp quy định của pháp luật được quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì vậy, yêu cầu của Nguyễn Thị H, giao cháu Phạm Gia T cho chị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phạm Văn Q cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 186, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 280, Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 71, Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 26; điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 92/2021/QĐ-HNGĐST ngày 18/11/2021 như sau: Chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Gia T, sinh ngày 28/01/2015. Việc nuôi con của chị H được thực hiện cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh Q thực hiện quyền này.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phạm Văn Q cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số 0013185 ngày 07/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Việt Hưng**